

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

Bản án số: 88/2024/HS-ST

Ngày: 10-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung - Ông Hạng Minh Thu

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Đ, tên gọi khác: không, sinh ngày 16/9/1990, giới tính: Nam, Nơi thường trú: xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn V và bà: Nông Thị C; vợ: Lý Thị P; có 02 con chung; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 45/QĐ-XPHC ngày 23/5/2022, Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 03/6/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T từ ngày 30/9/2023 – Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:**

1) Cháu Lưu Hồng Á, sinh ngày 02/8/2010 (đã chết)

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại Á:

1.1) Anh Lưu Hồng N, sinh năm 1982 (có mặt)

1.2) Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1986 (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của chị D: anh Lưu Hồng N, sinh năm 1982 cùng nơi thường trú: số nhà D, tổ A phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

2) Cháu Ngô Khánh V1, sinh ngày 12/11/2008 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Á: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1965, nơi thường trú: tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (có đơn xin xét xử vắng mặt)

***Nguyên đơn dân sự:** Công ty TNHH B, người đại diện theo pháp luật ông Đoàn Văn T- chức vụ Tổng giám đốc, Địa chỉ: Ngã 3 Khu Ô, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị T1, sinh năm 1959, chức vụ Trưởng Ban pháp chế Công ty TNHH B, địa chỉ: tổ D, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1) Ông Lưu Hồng H, sinh năm 1956, nơi thường trú: số nhà D, tổ A phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2) Chị Lý Thị P, sinh năm 1990, nơi thường trú: xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

3) Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1966, nơi thường trú: xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

*** Người làm chứng:**

1) Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1960, nơi thường trú: tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt)

2) Ông Vũ Mạnh H1, sinh năm 1974, nơi thường trú: tổ D, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

3) Ông Tô Văn P1, sinh năm 1968, nơi thường trú: tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

4) Anh Lương Văn T2, sinh năm 1990, trú tại: xóm G, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

Người chứng kiến:

1) Anh Vũ Bá T3, sinh năm 1992, nơi thường trú: xóm A, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

2) Anh Nguyễn Trường N1, sinh năm 1980, nơi thường trú: tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 30/9/2023 Nguyễn Duy Đ (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô BKS 20H-00748 đi trên đường C (viết tắt CMT 8) theo hướng đi từ đảo tròn Gang Thép đi đảo tròn Trung tâm thành phố T. Khi đến khu vực cổng Công ty Điện lực thành phố T (khu vực ngã ba giao nhau giữa đường C với đường N) thuộc địa phận tổ A, phường T, thành phố T, Đ bật xy nhan bên phải rồi từ từ điều khiển xe rẽ phải. Do không chú ý quan sát phía trước cùng chiều nên khi rẽ phải đầu xe ô tô của Đ va chạm vào xe gắn máy

BKS: 20AA-075.19 do cháu Lưu Hồng Á điều khiển chở cháu Ngô Khánh V1 ngã ra đường. Đ nghe thấy tiếng va chạm nên dừng xe xuống kiểm tra, Đ nhìn thấy một cháu gái nằm bất tỉnh dưới lớp xe thứ 02 phía trước bên phải (sau biết là Lưu Hồng Á) và 01 cháu gái nằm ngay sát lớp xe (sau biết là cháu Ngô Khánh V1), xe máy bị đổ ngã cuốn vào gầm xe ô tô, do người dân hô lùi xe để đưa các bị hại đi Bệnh viện cấp cứu bị cáo lùi xe xong đến Cơ quan CSĐT Công an T tự thú hồi 14h30 cùng ngày. Hậu quả: cháu Lưu Hồng Á trên đường đưa đi cấp cứu tử vong, cháu Ngô Khánh V1 được đưa đi Bệnh viện T5 cấp cứu và điều trị đến ngày 04/10/2023 tử vong, xe máy bị hư hỏng nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông xác định: Hiện trường vụ tai nạn là đường CMT 8 giao với đường N thuộc tổ A, phường T, thành phố T, đường được trải nhựa phẳng, có ngã ba giao nhau, đường CMT 8 rộng 120m, đường N rộng 8,3m, trên đường C có biển báo số W.207a giao nhau với đường không ưu tiên, có biển báo số R.305, có người đi bộ qua đường.

Thống nhất lấy biển báo 102 (cấm đi ngược chiều) nằm trên dải phân cách cứng cố định giữa đường CMT 8 làm mốc đo chuẩn. Lấy mép phải đường CMT 8 hướng Gang Thép đi đảo tròn trung tâm làm mép đo chuẩn.

Ký hiệu (1) là vết cày trượt KT 10,3x 0,01m có chiều Gang Thép đi đảo tròn trung tâm, đo từ điểm đầu của (1) đến mép chuẩn là 3,25m đến vạch sơn người đi bộ là 4,4m điểm cuối của (1) trùng với đế chân trước phải của (3).

Ký hiệu (2) là xe ô tô BKS: 20H-007.48 đầu xe hơi chệch phải vào đường N, đo từ tâm trục trước và tâm trục sau cùng bên phải đến mép đường là 1,1m và 0,6m đo từ tâm trục sau trái đến mốc cố định là 16,6m.

Ký hiệu (3) là xe gắn máy 20AA-075.19 bị cuốn vào gầm xe ô tô BKS: 20H-007.48, đo từ tâm trục trước đến mép đo chuẩn là 0,7m, trục sau trùng với mép chuẩn, đo từ tâm trục trước (3) đến tâm trục trước phải (2) là 1,1m.

Ký hiệu (4) là vết mài trượt màu đen KT 5,0 x 0,5m đo từ điểm đầu của (4) đến mép chuẩn là 2,5m điểm cuối trùng với mặt lằn của bánh lốp thứ 3 bên phải tính từ đầu xe về phía sau (2), đo từ điểm đầu của (4) đến điểm đầu của (2) là 0,65m.

Ký hiệu (5) là vết trượt màu đen KT 5,3x 0,5m đo từ điểm đầu của (5) đến mép chuẩn là 4,2m, điểm cuối trùng với mặt lằn của bánh (3) bên trái (2) tính từ đầu xe về sau, đo từ điểm đầu của (5) đến điểm đầu (4) là 1,8m.

Ký hiệu (6) là vết trượt và sinh vật có KT 2,15x0,5m, điểm đầu của (6) trùng với mép chuẩn, điểm cuối trùng với mặt lằn của bánh lốp (2) bên phải tính từ đầu xe về sau.

Ký hiệu (7) là vùng máu KT 0,5x0,5m đo từ tâm của (7) đến mép chuẩn là 1,1m, đo từ tâm của (7) đến trục trước phải của (2) là 1,0m

Khám nghiệm dấu vết trên phương tiện liên quan đến vụ tai nạn xác định:

Kết quả kiểm tra xe ô tô BKS: 20H-007.48: Má lốp trước bên phải có vùng mài trượt cao su chùi sạch bụi bẩn KT (24x2,5)cm, đo điểm gần nhất của vùng

này cách chữ K trong dòng chữ và số KT917 là 13cm, dấu vết có chiều tiến của xe. Má lốp bên trái của bánh lốp trước bên phải có 01 vùng chùi sạch bụi bẩn mài sạch cao su KT (36x5,5)cm, điểm gần nhất của vùng này cách chữ N trong dòng chữ KUNLUN là 6cm, dấu vết theo chiều tiến của xe. T4 bám ngang của trục trước có 01 vùng mài trượt kim loại KT (90x3)cm. Mặt lặn của bánh lốp thứ hai bên phải (hoa lốp) bám dính vật chất sinh vật (da, mô, cơ) KT (25x15)cm, điểm gần nhất của vùng này cách chữ K trong dòng chữ KUNLUN là 34cm. Bánh lốp trong cùng của hàng bánh lốp thứ ba bên phải tính từ đầu xe về sau có 01 vùng bám dính vật chất (da, mô, cơ) KT (6x7)cm. Bánh lốp trong cùng của hàng bánh lốp thứ ba bên phải tính từ đầu xe về sau có 01 vùng bám dính vật chất (da, mô, cơ) KT (8x9)cm.

Kết quả kiểm tra xe gắn máy BKS 20AA-075.19, thể hiện: Tay xách sau bên phải có 01 vùng mài trượt cao su KT (1,2x1,5)cm, dấu vết có chiều từ sau về trước. Ốp nhựa sườn xe bên trái có 01 vùng mài trượt KT (40x15)cm bị bung bật khớp nối. Y1 ngồi bị rách, bám dính vật chất màu nâu nhạt (hoa lốp xe ô tô) KT (54x45)cm. Đẻ chân sau bên trái bị đẩy xô lệch khỏi vị trí ban đầu, đầu đẻ chân trước trái bung bật ốp cao su, hờ kim loại, bám dính vật chất màu trắng KT (1x1)cm bị đẩy cong từ sau về trước, từ dưới lên trên. Cánh yếm bên trái bị vỡ nhựa KT (70x24)cm. Toàn bộ phần đầu xe (ốp nhựa, đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, công tơ mét, ốp nhựa gáy xe, tay lái) bị vỡ, biến dạng. Cánh yếm bên phải bị vỡ nhựa KT (25x26)cm. Chân phanh bị đẩy cong, gãy có chiều từ dưới lên trên, từ phải sang trái. Đầu đẻ chân trước phải có 01 vùng mài trượt cao su hờ kim loại KT (3x1) cm bị đẩy cong từ dưới lên trên, từ trước về sau. Đầu tay nắm phải bị mài trượt cao su KT (5x2,5)cm, gãy đầu tay nắm. Tay xách sau bên phải bị mài trượt cao su KT (20x3)cm. Đèn tín hiệu phía sau bên trái bị vỡ nhựa KT (13x6)cm. Vành sau bị đẩy cong KT (20x1)cm, dấu vết có chiều từ ngoài vào trong.

Phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa máu định lượng còn trong máu có kết quả 0,30mmlo/L (chỉ số bình thường $\leq 1,76$ mmlo/L và thử các chất ma túy: âm tính

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 1222/KLGĐTT-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng K, Công an tỉnh T kết luận: Cháu Lưu Hồng Á, sinh năm 2010, nơi đăng ký thường trú: phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên bị đa chấn thương: Vỡ xương chậu, chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn, gãy xương ức, dập rách phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực; chấn thương bụng kín, dập vỡ gan, chảy tụ máu trong ổ bụng gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 1236/KLGĐTT-KTHS ngày 01/11/2023 của Phòng K, Công an tỉnh T kết luận: Ngô Khánh V1, sinh năm 2008 nơi đăng ký phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên bị đa chấn thương: Gãy xương cánh, gãy tay trái; gãy xương mu, gãy xương cẳng; chấn thương bụng kín; chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn, sốc nhiễm khuẩn, gây suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục dẫn đến chết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 270/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 20H-007.48 là: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Giá trị thiệt hại của xe gắn máy BKS: 20AA-075.19 là: 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-TPTN ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Duy Điệp về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa ông Lưu Hồng N xác định không có mặt tại thời điểm xảy ra va chạm giao thông, tuy nhiên sau khi gây ra tai nạn bị cáo, gia đình bị cáo và công ty nơi bị cáo làm việc đã tích cực bồi thường và thỏa thuận xong phần dân sự, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nguyên đơn dân sự xác định bị cáo điều khiển xe đúng tuyến đường đúng theo lệnh điều xe của công ty, đến nay giữa công ty và gia đình bị cáo đã thỏa thuận, thực hiện bồi thường dân sự xong không yêu cầu giải quyết phần dân sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ từ 36-42 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong không xem xét giải quyết. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số: 190140011418, mang tên Nguyễn Duy Đ; áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì, đại diện bị hại đề nghị HĐXX xem xét sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tích cực động viên gia đình thăm hỏi thường xuyên, bồi thường cho gia đình bị hại, nguyên đơn dân sự đề nghị xem xét quá trình làm việc tại công ty bị cáo là nhân viên tốt, chấp hành đầy đủ nội quy của công ty hàng năm đều được khen thưởng của lãnh đạo công ty, gia đình điều kiện khó khăn tuy nhiên cố gắng tích cực bồi thường, công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo ân hận về hành vi của mình gây thiệt hại cho các bị hại, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

1.2 Về sự vắng mặt người tham gia tố tụng bà Nguyễn Thị Y là đại diện hợp pháp của cháu Ngô Khánh V1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lưu Hồng H có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu về dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định, Dữ liệu điện tử. Như vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: khoảng 14 giờ 15 phút ngày 30/9/2023 Nguyễn Duy Đ có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải BKS: 20H-007.48 đi hướng từ đảo tròn G đi đảo tròn trung tâm TP T. Khi Nguyễn Duy Đ điều khiển xe đến trước cổng Công ty Điện lực thành phố T bất xy nhan phải và điều khiển rẽ phải đi vào đường N, do không chú ý quan sát phía trước dẫn đến xe ô tô do Đ điều khiển đâm vào phía sau xe gắn máy BKS: 20AA-075.19 do cháu Lưu Hồng Á chở cháu Ngô Khánh V1 đi phía trước cùng chiều, khiến xe máy đổ ra đường. Cháu Lưu Hồng Á và Ngô Khánh V1 được đưa đi cấp cứu sau đó tử vong, xe ô tô và xe máy hư hỏng nhẹ, tổng giá trị bị thiệt hại 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

[3] Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông do Nguyễn Duy Đ khi tham gia giao thông điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát khi chuyển hướng, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ về chuyển hướng xe “*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng...chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác*” dẫn đến va chạm với xe máy làm cháu Lưu Hồng Á và cháu Ngô Khánh V1 tử vong. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “*Làm chết hai người*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi: tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, trật tự công cộng mà còn gây nguy hiểm cho tính mạng, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngay sau khi xảy ra va chạm giao thông bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T tự thú, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp bị hại và nguyên đơn dân sự. Bị cáo được đại diện bị hại, nguyên đơn dân sự đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng quy định tại điểm b,r,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngày 23/5/2022 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội được coi không có tiền sự, do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Đối với cháu Ngô Khánh V1: Quá trình điều tra gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình cháu V1 số tiền 40.000.000 đồng, Công ty TNHH B đã bồi thường số tiền 341.800.000 đồng và sửa chữa xe máy, gia đình cháu V1 xác định đã bồi thường xong, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với cháu Lưu Hồng Á: Quá trình điều tra gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình cháu Á số tiền 40.000.000 đồng, Công ty TNHH B đã bồi thường số tiền 398.762.000 đồng đến nay gia đình cháu Á xác định đã bồi thường xong, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.3] Đối với toàn bộ chi phí và bồi thường cho các bị hại, giữa Công ty TNHH B và gia đình bị cáo đã thống nhất thỏa thuận yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 360.000.000 đồng, ngày 05/4/2024 chị Lý Thị P (vợ bị cáo) đã nộp khắc phục toàn bộ số tiền trên, đối với số tiền còn lại 425.262.000 đồng và chi phí sửa xe ô tô nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.4] Đối với số tiền chị Lý Thị P và gia đình bị cáo đã chi bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị cáo, chị P xác định là tiền chung của vợ chồng và gia đình cùng hỗ trợ, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án:

[7.1] Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, màu nâu, BKS: 20H-007.48 do Nguyễn Duy Đ điều khiển; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 20H-007.48 số 20020847 mang tên CT TNHH BÊ TÔNG XD VIỆT CUỜNG; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện GTCG đường bộ số 0093331; 01 GCN bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0001023613, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả tài sản và những tài liệu trên cho Công ty TNHH B quản lý sử dụng, phía nguyên đơn không có ý kiến gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Đối với xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C3R, màu đen BKS 20AA-075.19, Cơ quan điều tra đã trả xe cho bà Nguyễn Thị Y là bà ngoại của cháu Ngô Khánh V1 quản lý sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.3] Đối 01 giấy phép lái xe hạng C số 190140011418 mang tên Nguyễn Duy Đ hiện vẫn còn giá trị sử dụng, HĐXX trả cho bị cáo quản lý sử dụng.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Đ phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b,r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Duy Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2023. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án đảm bảo thi hành án.

[3] Trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô C số 190140011418 mang tên Nguyễn Duy Đ. (Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo biên bản giao nhận số 91 lập ngày 31/01/2024)

[5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Duy Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Duy Đ, đại diện hợp pháp bị hại, đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn

15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (có quyền kháng cáo);
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền